

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HS-ST
Ngày: 01-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Bùi Tấn Khoa

2-Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022; Thông báo số 28/TB-TA ngày 14/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/HSST-QĐ ngày 03/11/2022 đối với bị cáo:

Lê Thành T (Tên gọi khác: Nh), sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Thành Ch, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/11/2021 bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với hình phạt tiền: 1.500.000 đồng. Đến nay chưa nộp phạt.

Về nhân thân:

- Ngày 26/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/01/2019 đã chấp hành xong hình phạt và phần khác của bản án. (Đã được xóa án tích).

- Ngày 26/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 12 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, hiện đang chấp hành án.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Đàng Nguyễn Tấn V, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nãi Thanh Tr, sinh năm 1994; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng*:

1. Lê Thành C, sinh năm 1992; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Lâm Văn T1, sinh năm 1993; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Lê Thành T, sinh năm 1990 ở thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận, vào ngày 29/11/2021, T bị Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, T chưa đóng tiền nộp phạt. Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên T tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người dân bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Vào tối ngày 08/01/2022, T chạy xe mô tô đi chơi ngang qua cây xăng TV thì T nhìn thấy vườn thanh long của Đàng Nguyễn Tấn V, sinh năm 1986 ở thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận cho Nãi Thanh Tr, sinh năm 1994 ở thôn T xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận thuê đang trông diện thanh long (dây điện và bóng điện là của Đàng Nguyễn Tấn V), T nảy sinh ý định sẽ cắt trộm dây điện bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên T chạy xe về nhà chờ cơ hội lấy trộm. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2022, T thấy Lê Thành C (em trai T) đi làm về để xe mô tô biển số 86B2-203.97 trước sân nhà, trên xe có gắn sẵn chìa khóa và trước đó khoảng 01 tuần, T nhìn thấy Lê Thành Ch (cha của T) lấy cây kim màu vàng đen của T để sửa xe mô tô 86B2-203.97 rồi bỏ cây kim vào trong cốp xe nên T tự ý lấy xe mô tô trên điều khiển đến vườn thanh long của V. Khi T

chạy xe đến vườn thanh long thì Lâm Văn T1, sinh năm 1993 ở thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận là nhân viên cây xăng TV gần đó nhìn thấy, T1 điện thoại báo cho Nỗ Thanh Tr là người quen đang thuê vườn thanh long của V báo tin có người chạy xe đi vườn thanh long nghi cắt trộm dây điện. Khi đến nơi, T dựng xe vào sát trụ thanh long có tàu thanh long để giấu xe cho khỏi bị phát hiện, T mở cốp xe lấy 01 cây kim màu vàng đen của T mà Lê Thành Ch (ba của T) để trong cốp xe ra, T cầm cây kim đi vào đám thanh long cách nơi để xe khoảng vài chục mét, T dùng cây kim cắt dây điện, T cắt trộm được 53,9m dây điện. Sau đó, T rút dây điện, T gỡ bóng đèn ra bỏ lại tại đây, T cuộn số dây điện cắt trộm được thành 03 cuộn rồi cầm đến gần nơi T dựng xe, T nhặt 01 cái bao, T bỏ 03 cuộn dây điện vừa cắt trộm được vào bao để mang đi về thì lúc này T1 và Tr chạy tới để bắt giữ T lại. Thấy Tr và T1 nên T vứt bao bên trong có 03 cuộn dây điện và cây kim xuống đất rồi chạy đến nơi dựng xe để lấy xe mô tô chạy đi thì bị Tr và T1 tri hô nên người dân ở cây xăng TV gần đó chạy đến bắt giữ T rồi trình báo cho Công an xã Ph. Sau đó, Công an xã Ph đến đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an xã Ph, tại đây T thừa nhận hành vi cắt trộm dây điện tại vườn thanh long thì bị người dân phát hiện bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02/2022/HĐĐG-TTHS ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: 53,9 mét dây điện màu vàng nhãn hiệu Thiphacable – Vcmd 2 x1 (2x32/2) 0.6/1KV, nguyên giá 6.000 đồng/mét, số lượng 53,9 mét; chất lượng còn lại: 40%, thành tiền 129.360 đồng.

Về tang, vật chứng trong vụ án:

Công an xã Ph thu giữ 53,9 mét dây điện màu vàng nhãn hiệu Thiphacable, 01 cây kim màu vàng đen và 01 xe mô tô biển số 86B2-203.97. Sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết, sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại Đảng Nguyễn Tấn V 53,9 mét dây điện theo quy định.

Xe mô tô biển số 86B2-203.97, quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 86B2-203.97 do Lê Thành C (em trai T) làm chủ sở hữu, T tự ý lấy đi, C không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển số 86B2- 203.97 cho C theo quy định.

01 cây kim màu vàng đen, T khai là cây kim của T, T dùng cây kim này để cắt trộm dây điện thanh long, là công cụ T dùng vào việc phạm tội. quan điều tra sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKS.HBB ngày 01/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Lê Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T từ 6 đến 9 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù tại Bản án số 82/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình; buộc bị cáo Lê Thành T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án thành 18 đến 21 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kim màu vàng đen.

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy tại giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã làm rõ các chứng cứ của vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người làm chứng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Lê Thanh T mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay chưa nộp phạt mà tiếp tục thực hiện hành vi lén lút, bí mật cắt trộm 53,9 mét dây điện trị giá 129.360 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Thành T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng để lao động tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho bản thân và gia đình. Nhưng bị cáo không chịu lao động mà muốn hưởng thụ, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên lợi dụng sự sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương đang có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, có thức tuân theo pháp luật.

[6]. Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án trước nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[7]. Về vật chứng: 01 cây kim màu vàng đen T dùng cắt dây điện, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù tại Bản án số 82/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình; buộc bị cáo Lê Thành T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2022.

3. Tịch thu, tiêu hủy 01 cây kim màu vàng đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/8/2022)

4. Buộc bị cáo Lê Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/12/2022). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo; bị hại; NCQL, NVLQ
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền